

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 16

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN	D21QX1-DN
HAI		1->2	04/11/24	Btin 441-480	Btin 441-480	Btin 385-416	ÔN THI	P.202 1-3	ÔN THI
	Sáng			ĐATN(40)(BM KTXD-KTr)	ĐATN(40)(BM KTXD-KTr)	TTTN(32)(K.Sơn)		CĐKCAU(3)(C.Duy)	
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
BA	Tối		05/11/24						
		1->2					P.301 10-12	ÔN THI	ÔN THI
	Sáng						AVCN(3)(Th.Nhung)		
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
TƯ		10->12							
	Tối		06/11/24						P.202 thi hết hp QLKTĐA(V.Cần)
		1->2					ÔN THI		
	Sáng								
		3->5							
		6->7						Xưởng TH 21-25 ĐAK.KTr.10(5)(Đ.Quý)	
	Chiều								
NĂM		8->9							
		10->12							
	Tối		07/11/24						
		1->2					P.301 13-15		ÔN THI
	Sáng						AVCN(3)(Th.Nhung)		
		3->5							
		6->7						Xưởng TH 26-30 ĐAK.KTr.10(5)(Đ.Quý)	
	Chiều								
SÁU		8->9							
		10->12							
	Tối		08/11/24						
		1->2					ÔN THI		ÔN THI
	Sáng								
		3->5							
		6->7						Xưởng TH 31-35 ĐAK.KTr.10(5)(Đ.Quý)	
	Chiều								
BẢY		8->9							
		10->12							
	Tối		09/11/24						
		1->2							
	Sáng								
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
CN		8->9							
		10->12							
	Tối		10/11/24						
		1->2							
	Sáng								
		3->5							
		6->7							
	Chiều								

Sĩ số 39 7 7 25 11 9

Ghi chú Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 16

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D22X1-DN	D22K1+K2-DN	D22QX1-DN	D23X1DN	D23K1DN	D23QX1DN
HAI		1->2	04/11/24	A3-TN1 16-20	P.202 1-3	ÔN THI		ÔN THI	ÔN THI
	Sáng			TNĐKT(5)(T.Lực)	CĐKCAU(3)(C.Duy)				
		3->5							
		6->7					P.202 16-18		
	Chiều						ĐKTXD(3)(V.Khôi)		
		8->9							
		10->12							
BA		1->2	05/11/24	P.203 33-36		ÔN THI		P.304 24-27	P.302 21-24
	Sáng			TTTKNBCTCT(4)(Q.Hòa)				CTKT1(4)(K.Sơn)	ĐAX.KCBTCT(4)(T.Anh)
		3->5							
		6->7			P.301 16-19		P.202 19-22		
	Chiều				BTDSKT(4)(N.Hòa)		ĐKTXD(4)(V.Khôi)		
		8->9							
		10->12							
TƯ		1->2	06/11/24	A3-TN1 21-25	Xưởng TH 36-40	P.202 thi hết hp		A2-VT2 42-hết	
	Sáng			TNĐKT(5)(T.Lực)	ĐAK.KTr5(5)(T.Vinh-Đ.Quý)	ĐMXD(V.Căn)		TUD1.KTR(4)(N.Hào)	
		3->5							
		6->7		P.201 1-4	P.203 20-23		P.202 23-26		P.301 38-40
	Chiều			DTOAN(4)(H.Tỉnh)	BTDSKT(4)(N.Hòa)		ĐKTXD(4)(V.Khôi)		TANHB1.1(3)(Th.Nhung)
		8->9							
		10->12							
NĂM		1->2	07/11/24	P.203 37-40	Xưởng TH 41-45	ÔN THI	P.202 27-hết	P.304 1-4	ÔN THI
	Sáng			TTTKNBCTCT(4)(Q.Hòa)	ĐAK.KTr5(5)(T.Vinh-Đ.Quý)		ĐKTXD(4)(V.Khôi)	NLKTCC-CN(4)(K.Sơn)	
		3->5							
		6->7		P.201 5-7	P.203 24-27		P.202 7-9		
	Chiều			DTOAN(3)(H.Tỉnh)	BTDSKT(4)(N.Hòa)		SBVL2(3)(C.Bàn)		
		8->9							
		10->12							
SÁU		1->2	08/11/24	A3-TN1 26-hết	Xưởng TH 46-50	ÔN THI	P.202 10-12	P.304 28-31	P.302 25-28
	Sáng			TNĐKT(5)(T.Lực)	ĐAK.KTr5(5)(T.Vinh-Đ.Quý)		SBVL2(3)(C.Bàn)	CTKT1(4)(K.Sơn)	ĐAX.KCBTCT(4)(T.Anh)
		3->5							
		6->7		P.201 8-11	P.203 28-hết				
	Chiều			DTOAN(4)(H.Tỉnh)	BTDSKT(3)(N.Hòa)				
		8->9							
		10->12							
BẢY		1->2	09/11/24	P.301 12-15					
	Sáng			DTOAN(4)(H.Tỉnh)					
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
CN		1->2	10/11/24						
	Sáng								
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
Số số				38	16	14	25	20	8

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
 (email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 16

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D23X2DN	D23CD2DN	D23K2DN	D24XDK1DN	D24KTR1DN	D24CTC1DN
HAI		1->2	04/11/24				4-6 GDTC1(3)(M.Đồng)	4-6 GDTC1(3)(M.Đồng)	
	Sáng	3->5							
	Chiều	6->7						P.304 1-4 ĐAK.CS2(4)(K.Sơn)	P.201 1-4 LTCB(4)(T.Hậu)
		8->9							
	Tối	10->12		P.201 1-4 TTTTKNBTCT(4)(C.Duy)	ONLINE 1-4 TKCBTCT2(4)(K.Cường)	ONLINE 45-48 ĐAKTr.4(4)(H.Ninh)			
BA		1->2	05/11/24				A2-VT2 9-12 CNTTCB(4)(T.Hậu)	A2-Ve MT 57-hết MTHUAT1(5)(H.Sang)	
	Sáng	3->5							
	Chiều	6->7							P.201 5-8 LTCB(4)(T.Hậu)
		8->9							
	Tối	10->12		P.201 42-45 TTTTKNBTCT(4)(Q.Hòa)	ONLINE 1-4 TKCT(4)(K.Cường)	ONLINE 49-52 ĐAKTr.4(4)(H.Ninh)			
TƯ		1->2	06/11/24						
	Sáng	3->5							
	Chiều	6->7					P.301 38-40 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)		P.304 19-21 MKETSO(3)(H.Linh)
		8->9							
	Tối	10->12		P.201 1-4 TN&KDCT(4)(T.Anh)	ONLINE 1-4 DTOAN(4)(Đ.Vinh)	ONLINE 53-56 ĐAKTr.4(4)(H.Ninh)			
NĂM		1->2	07/11/24				P.201 13-16 VLDC(4)(B.Phi)	A2-VT2 17-20 CNTTCB(4)(T.Hậu)	10-12 GDTC1(3)(M.Đồng)
	Sáng	3->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
	Tối	10->12		P.201 5-8 TTTTKNBTCT(4)(C.Duy)	ONLINE 5-8 TKCBTCT2(4)(K.Cường)	ONLINE 57-hết ĐAKTr.4(4)(H.Ninh)			
SÁU		1->2	08/11/24				P.201 17-20 VLDC(4)(B.Phi)	P.301 28-30 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 28-30 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)
	Sáng	3->5							
	Chiều	6->7						P.303 5-8 ĐAK.CS2(4)(K.Sơn)	P.304 22-24 MKETSO(3)(H.Linh)
		8->9							
	Tối	10->12		P.201 46-49 TTTTKNBTCT(4)(Q.Hòa)	P.202 5-8 TKCT(4)(K.Cường)	P.203 1-4 BTDSKT(4)(N.Hòa)			
BẢY		1->2	09/11/24	P.202 16-20 ĐAX.KTTC1.19(5)(Đ.Khoa)	P.203 9-12 TKCT(4)(K.Cường)		P.201 21-24 VLDC(4)(B.Phi)		
	Sáng	3->5							
	Chiều	6->7		P.201 21-24 KTTC1.19(4)(Đ.Khoa)	P.202 9-12 TKCBTCT2(4)(K.Cường)				
		8->9							
	Tối	10->12		P.201 5-8 TN&KDCT(4)(T.Anh)	ONLINE 5-8 DTOAN(4)(Đ.Vinh)	ONLINE 5-8 BTDSKT(4)(N.Hòa)			
CN		1->2	10/11/24	P.201 21-25 ĐAX.KTTC1.19(5)(Đ.Khoa)	P.202 13-16 TKCT(4)(K.Cường)				
	Sáng	3->5							
	Chiều	6->7		P.201 25-28 KTTC1.19(4)(Đ.Khoa)	P.202 13-16 TKCBTCT2(4)(K.Cường)				
		8->9							
	Tối	10->12		P.201 50-53 TTTTKNBTCT(4)(Q.Hòa)	ONLINE 9-12 DTOAN(4)(Đ.Vinh)	9-12 BTDSKT(4)(N.Hòa)			

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 16

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D24COK1DN	D24COK2DN	D24QHC1DN	D24LQC1DN	D24TDK1DN	
HAI		1->2	04/11/24		P.201 13-16 VLDC(4)(B.Phi)				
	Sáng	3->5							
		6->7		P.204 13-16 VLDC(4)(B.Phi)			P.201 1-4 LTCB(4)(T.Hậu)		
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->2	05/11/24		P.201 17-20 VLDC(4)(B.Phi)	A2-VT2 9-12 CNTTCB(4)(T.Hậu)	13-15 GDTC1(3)(M.Đồng)	13-15 GDTC1(3)(M.Đồng)	
	Sáng	3->5							
		6->7		P.204 17-20 VLDC(4)(B.Phi)			P.201 5-8 LTCB(4)(T.Hậu)		
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->2	06/11/24		P.201 21-24 VLDC(4)(B.Phi)	P.301 31-33 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 31-33 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.301 31-33 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	
	Sáng	3->5							
		6->7		P.204 21-24 VLDC(4)(B.Phi)			P.304 19-21 MKETSO(3)(H.Linh)		
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
NAM		1->2	07/11/24			10-12 GDTC1(3)(M.Đồng)	A2-VT2 17-20 CNTTCB(4)(T.Hậu)	P.201 13-16 VLDC(4)(B.Phi)	
	Sáng	3->5							
		6->7		7-9 GDTC1(3)(M.Đồng)	P.301 16-18 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)	P.204 13-15 KTViMo(3)(Th.Nhiệm)	P.204 13-15 KTViMo(3)(Th.Nhiệm)		
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
SAU		1->2	08/11/24		7-9 GDTC1(3)(M.Đồng)	P.204 16-18 KTViMo(3)(Th.Nhiệm)	P.204 16-18 KTViMo(3)(Th.Nhiệm)	P.201 17-20 VLDC(4)(B.Phi)	
	Sáng	3->5							
		6->7		P.301 16-18 TANHB1.1(3)(Th.Nhung)		P.204 16-18 MARCB(3)(Th.Nhiệm)	P.204 16-18 MARCB(3)(Th.Nhiệm)	P.304 22-24 MKETSO(3)(H.Linh)	
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BAY		1->2	09/11/24			P.204 19-21 KTViMo(3)(Th.Nhiệm)	P.204 19-21 KTViMo(3)(Th.Nhiệm)	P.201 21-24 VLDC(4)(B.Phi)	
	Sáng	3->5							
		6->7				P.204 19-21 MARCB(3)(Th.Nhiệm)	P.204 19-21 MARCB(3)(Th.Nhiệm)		
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->2	10/11/24						
	Sáng	3->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
				33	19	33	46	46	

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)